

TCVN

TIÊU CHUẨN QUỐC GIA

**TCVN 13164:2020
ISO/TR 19969:2018**

Xuất bản tại **TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG**

**BẢN GỐC TCVN
KHÔNG SAO CHỤP ĐỂ PHÁT HÀNH**

**HƯỚNG DẪN XỬ LÝ MẪU ĐỂ XÁC ĐỊNH THỂ TÍCH,
ÁP SUẤT NỔ VÀ THỬ NGHIỆM KHÔNG CÓ
LỖ THÙNG ĐỐI VỚI BAO CAO SU NAM**

*Guidance on sample handling for determination of bursting volume and pressure,
and testing for freedom from holes for male condom*

HÀ NỘI – 2020

Mục lục

| | Trang |
|---------------------------------------------------------------|-------|
| Lời nói đầu | 4 |
| Lời giới thiệu..... | 5 |
| 1 Phạm vi áp dụng | 7 |
| 2 Tài liệu viện dẫn | 7 |
| 3 Thuật ngữ và định nghĩa..... | 7 |
| 4 Quy trình xử lý mẫu để xác định thể tích và áp suất nổ..... | 8 |
| 5 Quy trình xử lý mẫu để xác định thử nghiệm lỗ thủng..... | 11 |
| Thư mục tài liệu tham khảo | 16 |

Lời nói đầu

TCVN 13164:2020 hoàn toàn tương đương ISO/TR 19969:2018.

TCVN 13164:2020 do Ban Kỹ thuật Tiêu chuẩn quốc gia TCVN/TC157 *Dụng cụ tránh thai* biên soạn, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng đề nghị, Bộ Khoa học và Công nghệ công bố.

Lời giới thiệu

Các phân tích gần đây về các mẫu bao cao su nam từ các nhà sản xuất khác nhau đã thất bại trong việc thử nghiệm lỗ thủng, cho thấy một số lỗ thủng quan sát được trong các mẫu là do bị hư hỏng khi các mẫu đang được chuẩn bị để thử nghiệm trong phòng thử nghiệm. Cũng đã có báo cáo về kết quả không chính xác khi thử nghiệm bao cao su đối với thể tích và áp suất nổ do việc xử lý kém các bao cao su, ví dụ bằng cách kéo căng quá mức các mẫu khi gắn bao cao su vào thiết bị bơm khí. Điều này dẫn đến việc cần phải xây dựng một hướng dẫn cho các quy trình chuẩn bị thử nghiệm các mẫu hoặc mẫu thử như thử nghiệm các lỗ thủng, thể tích và áp suất nổ.

Một nghiên cứu liên phòng so sánh các kết quả để thử nghiệm các đặc tính không có lỗ thủng và nổ từ các phòng thử nghiệm khác nhau đã được hoàn thành. Bao cao su làm từ latex cao su thiên nhiên mỏng và bao cao su làm từ polyurethane đã được sử dụng trong nghiên cứu này. Nghiên cứu đã xác định các quy trình xử lý khác nhau có thể dẫn đến các kết quả không chính xác. Dựa trên nghiên cứu này, một bộ các quy trình xử lý được tiêu chuẩn hóa đã được xây dựng để giảm thiểu rủi ro của các kết quả không chính xác.

Tiêu chuẩn này mô tả các quy trình xử lý được tiêu chuẩn hóa được thiết kế để giảm thiểu thiệt hại ngoài ý muốn đối với bao cao su trong quá trình chuẩn bị và thử nghiệm mẫu trong phòng thử nghiệm. Dự kiến các quy trình được mô tả trong tiêu chuẩn này sẽ cải thiện độ tái lập của kết quả thử nghiệm giữa các phòng thử nghiệm. Tiêu chuẩn này giúp cải thiện độ chụm của các thử nghiệm cơ học đối với bao cao su nam theo quy định trong TCVN 6342 (ISO 4074) và TCVN 12767 (ISO 23409).

Hướng dẫn được nêu trong tiêu chuẩn này chỉ áp dụng cho thử nghiệm trong phòng thử nghiệm. Tiêu chuẩn này không áp dụng cho người dùng bao cao su và không nên có trong hướng dẫn sử dụng cho người dùng bao cao su.

Hướng dẫn xử lý mẫu để xác định thể tích, áp suất nổ và thử nghiệm không có lỗ thủng đối với bao cao su nam

Guidance on sample handling for determination of bursting volume and pressure, and testing for freedom from holes for male condom

1 Phạm vi áp dụng

Tiêu chuẩn này đưa ra hướng dẫn về các quy trình chuẩn bị mẫu để xác định thể tích và áp suất nổ và thử nghiệm không có thủng lỗ đối với bao cao su nam.

2 Tài liệu viện dẫn

Trong tiêu chuẩn này không sử dụng tài liệu viện dẫn.

3 Thuật ngữ và định nghĩa

Trong tiêu chuẩn này, áp dụng các thuật ngữ và định nghĩa sau:

3.1

bao gói từng chiếc (individual container)

bao gói trực tiếp chứa một bao cao su

3.2

chất bôi trơn (lubricant)

vật liệu được sử dụng để bôi trơn bề mặt của bao cao su và làm cho bao cao su dễ dàng hơn khi duỗi ra

3.3

găng tay bảo hộ (protective gloves)

găng tay để bảo vệ bao cao su khỏi bị hư hỏng khi xử lý

Ví dụ: Găng tay liền mảnh (ví dụ: găng tay khám y tế không tiết khuẩn).